

BẢN TIN HÀNG NGÀY

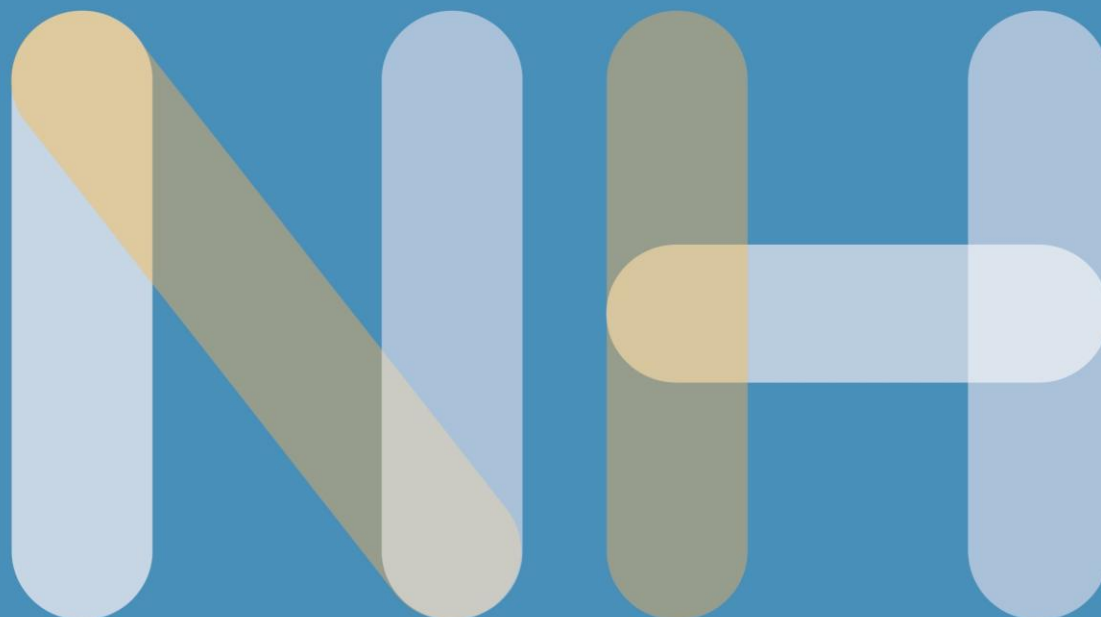
08 tháng 9 năm 2026



Tham gia Cộng đồng
Nhà đầu tư NHSV trên Zalo

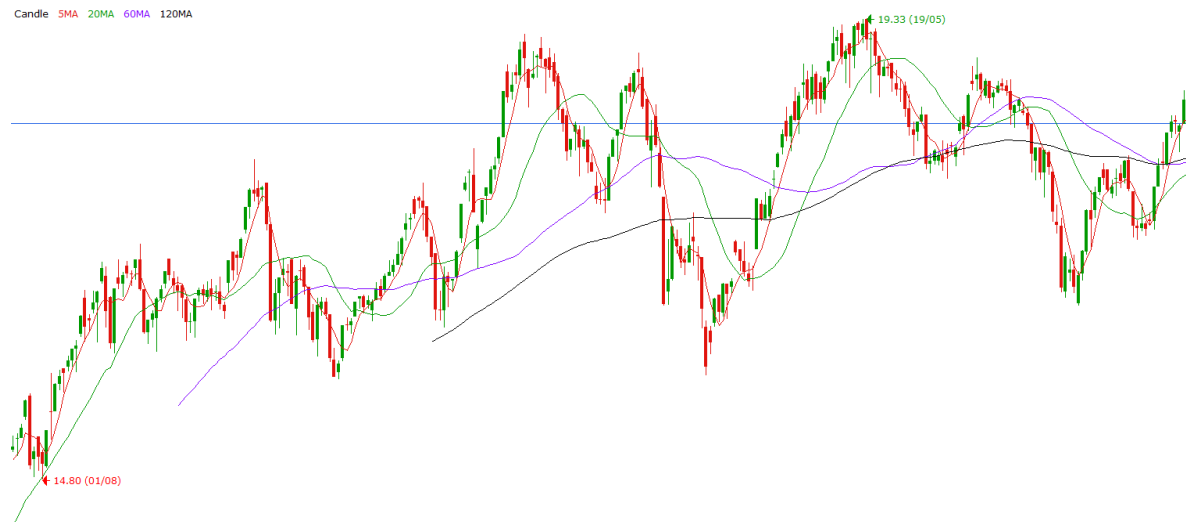


Tải ứng dụng NHSV Pro để mở tài
khoản và giao dịch



Nhóm dầu khí tăng mạnh

- Vn-Index giảm nhẹ trong phiên sáng, và chuyển sang tăng điểm trong phiên chiều, đóng cửa tăng 8.8 điểm
- VIC chuyển từ giảm 4 điểm trong phiên sáng, sang tăng 4.6 điểm trong phiên chiều, đóng góp 7.5 điểm vào chiều tăng
- Nhóm dầu khí tăng mạnh, trong đó PVT tăng trần, nhờ giá dầu thế giới tăng gần chạm mức 100 USD/thùng
- Số lượng mã giảm vẫn lớn hơn số mã tăng đôi chút, tuy nhiên, đa phần các mã chỉ tăng hoặc giảm nhẹ quanh tham chiếu
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE giảm 21.1% so với ngày trước đó.

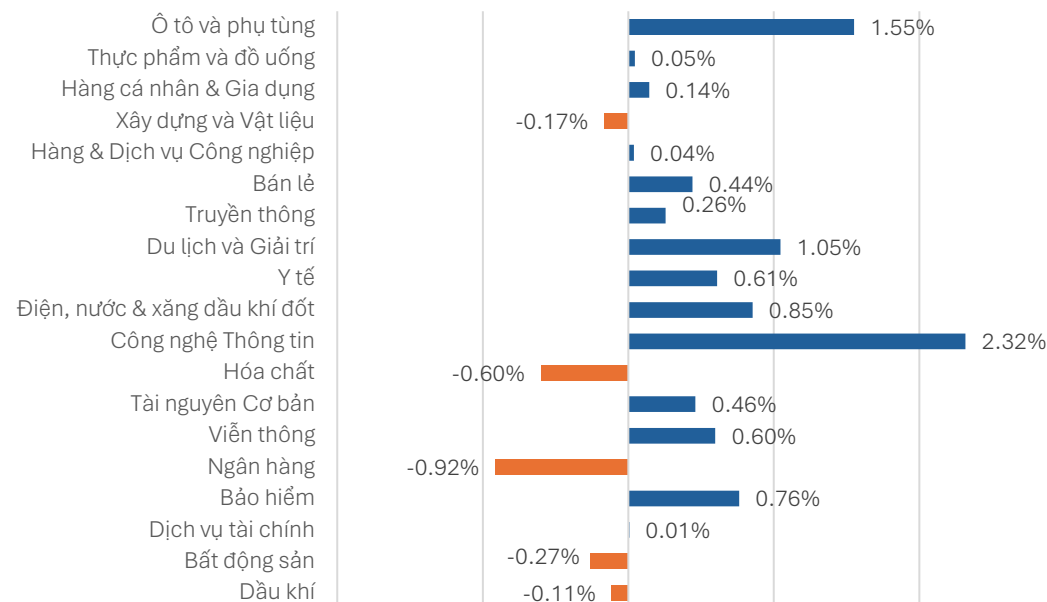


	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,830.4	281.1	127.7
(+/-)	8.8	0.51	0.01
(%)	0.48%	0.18%	0.01%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	403	33	16
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	10,744	507	271
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(365)	(15)	33
Số mã tăng	152	66	98
Số mã giảm	158	60	91
Số mã giá không đổi	61	59	89

1.

Nhận định thị trường

- Vn-Index tăng điểm phụ thuộc hoàn toàn vào VIC và nhóm dầu khí
- Tăng điểm với thanh khoản giảm chưa xác nhận dấu hiệu đảo chiều, lý do đơn giản là bên bán đang tạm thời giảm mức độ bán chờ đợi thêm thông tin
- Trong ngày thứ 6, Mỹ sẽ công bố lạm phát tháng 8 và được dự báo vẫn ở mức cao 3.4%
- Tóm lại, xu hướng ngắn hạn vẫn là giảm điểm. Hỗ trợ tốt nằm tại vùng khoảng 1,760 điểm



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	8.36	1.59
2	Nguyên vật liệu	10.58	1.44
3	Công nghiệp	11.46	1.67
4	Hàng Tiêu dùng	13.38	2.24
5	Dược phẩm và Y tế	14.11	1.48
6	Dịch vụ Tiêu dùng	18.44	3.43
7	Viễn thông	19.24	5.96
8	Tiện ích Cộng đồng	10.65	1.69
9	Tài chính	18.59	2.91
10	Ngân hàng	8.53	1.42
11	Công nghệ Thông tin	12.57	2.54

2.

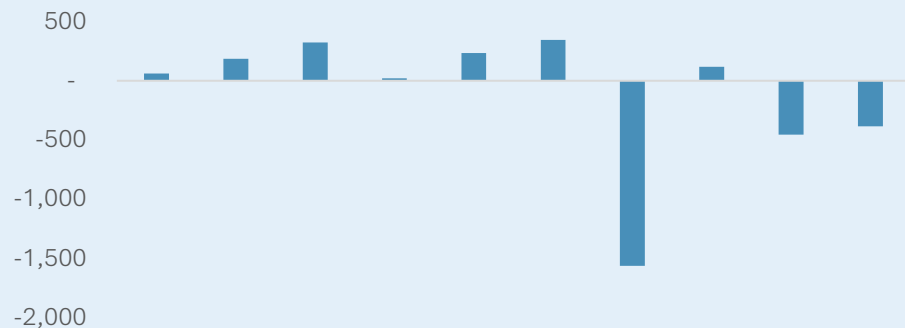
Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu CB		Tiện ích		Hóa chất	
VIB	1.01%	CRE	2.66%	VIX	1.10%	VNM	0.49%	PC1	2.00%	HPG	1.39%	GAS	1.93%	DCM	2.99%
SSB	0.84%	VIC	1.88%	TVS	1.07%	KDC	0.39%	VGC	0.38%	DHC	1.26%	BWE	0.60%	DPM	2.47%
BID	0.56%	DXS	0.88%	SSI	0.72%	SAB	0.22%	CTR	0.27%	PTB	0.81%	TDM	0.50%	AAA	1.84%
OCB	0.49%	QCG	0.00%	VND	0.31%	BHN	0.00%	HHV	0.20%	NKG	0.47%	GEG	0.00%	VFG	1.37%
VPB	0.37%	HDC	0.00%	VCI	0.00%	MCM	0.00%	CTD	0.00%	HSG	0.00%	PPC	0.00%	DPR	0.81%
ACB	0.22%	SJS	0.00%	DSE	0.00%	VHC	-0.19%	CII	-0.35%			VSH	0.00%	CSV	0.71%
VCB	0.17%	BCM	0.00%	DSC	0.00%	MSN	-0.29%	BMP	-0.63%			NT2	0.00%	GVR	0.32%
TCB	0.16%	DXG	0.00%	EVF	-0.41%	FMC	-0.30%	VCG	-0.64%			HNA	0.00%	PHR	0.16%
NAB	0.00%	SIP	-0.20%	CTS	-0.45%	BAF	-0.31%					REE	-0.22%	DGC	-2.87%
HDB	0.00%	PDR	-0.41%			HAG	-0.36%					PGV	-0.47%		
CTG	-0.16%	KOS	-0.44%			SBT	-0.87%					SHP	-0.48%		
MBB	-0.25%	KBC	-0.74%			DBC	-1.18%					TMP	-0.57%		
TPB	-0.34%	NVL	-0.77%			PAN	-1.60%					POW	-0.78%		
MSB	-0.38%	TCH	-0.82%			ANV	-2.10%					PGD	-0.91%		
SHB	-0.42%	IJC	-0.84%			ASM	-2.19%					CHP	-1.34%		
STB	-0.65%	KDH	-0.86%												
EIB	-0.89%	SZC	-1.00%												
LPB	-1.31%	VHM	-1.21%												
		NLG	-1.96%												
		HDG	-2.06%												
		DIG	-2.12%												
		VRE	-2.96%												
		VPI	-3.14%												

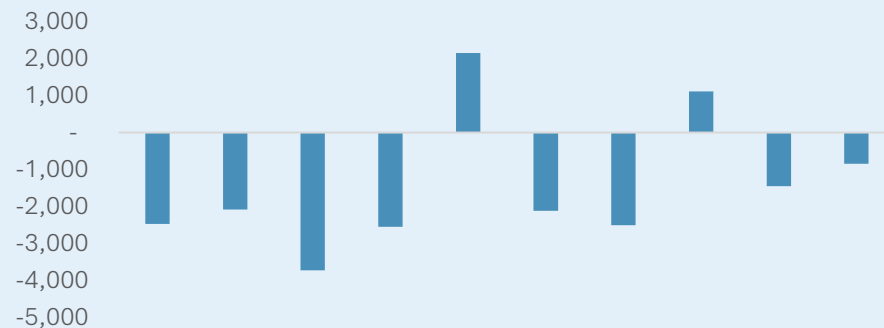
3.

Giao dịch khối ngoại

Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top mua ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	FPT	HOSE	173.89	109.42	64.47
2	VIB	HOSE	42.74	0.49	42.25
3	MSR	UPCoM	30.43	0.54	29.90
4	HCM	HOSE	31.34	1.81	29.54
5	HPG	HOSE	87.92	61.74	26.18
6	PVT	HOSE	27.25	7.37	19.89
7	MCH	HOSE	20.84	1.70	19.14
8	LPB	HOSE	23.16	4.10	19.05
9	GAS	HOSE	26.64	9.11	17.53
10	VIC	HOSE	276.12	260.33	15.79
11	NAF	HOSE	14.55	0.15	14.40
12	HDB	HOSE	14.80	4.06	10.74
13	PVS	HNX	12.07	3.56	8.52
14	BID	HOSE	9.77	1.58	8.19
15	ACB	HOSE	11.51	3.76	7.75

Top bán ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	VCB	HOSE	23.53	110.27	- 86.74
2	VPB	HOSE	48.08	125.23	- 77.15
3	DXG	HOSE	1.52	56.62	- 55.09
4	PVD	HOSE	4.50	48.93	- 44.43
5	VRE	HOSE	4.03	43.65	- 39.62
6	VNM	HOSE	36.97	73.87	- 36.90
7	STB	HOSE	23.71	56.23	- 32.52
8	VHM	HOSE	99.67	130.13	- 30.46
9	E1VFN30	HOSE	13.56	40.19	- 26.64
10	NLG	HOSE	23.96	48.53	- 24.57
11	POW	HOSE	0.68	24.61	- 23.93
12	SHB	HOSE	3.11	25.94	- 22.84
13	CTG	HOSE	4.17	26.56	- 22.39
14	MSN	HOSE	86.91	109.13	- 22.23
15	OCB	HOSE	1.38	19.22	- 17.84

4.

Cập nhật vĩ mô

	Gần nhất	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	97.31	1.07%	7.54%	59.92%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	92.61	1.24%	7.99%	61.29%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	4,406.44	-0.54%	-0.56%	1.87%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,603	-0.03%	-0.03%	1.92%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,150	-0.23%	-0.42%	-0.86%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	25,710	-0.27%	-0.62%	-4.14%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	3.50%	-1.12%	3.50%	1.73%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	3.67%	0.00%	0.00%	0.60%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.86%	0.00%	-0.01%	0.68%

Ngày 7/9, giá xăng dầu tăng lên mức cao nhất trong 6 tuần

Giá dầu thô tăng lên mức cao nhất trong sáu tuần trong phiên giao dịch ngày thứ Hai (7/9), sau khi Iran tuyên bố sẽ tấn công cơ sở hạ tầng năng lượng trên khắp Trung Đông để đáp trả các cuộc tấn công mới của Mỹ nhằm vào các tài sản của nước này. Sáng ngày 8/9, giá dầu Brent tăng 0,35% lên 97,34 USD/thùng, trong khi dầu thô WTI tăng 1,15 USD, tương đương 1,26%, lên 92,63 USD/thùng.

5.

Bản tin doanh nghiệp



VSC: Viconship chào bán gần 190 triệu cổ phiếu với giá 10.000 đồng/cp

Hội đồng quản trị CTCP Container Việt Nam (VSC) vừa thông qua nghị quyết về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ và sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt phát hành. Theo đó, Viconship dự kiến phát hành hơn 18,7 triệu cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 cho cổ đông, với tỷ lệ thực hiện quyền 20:1. Tổng giá trị số cổ phiếu phát hành theo mệnh giá hơn 187 tỷ đồng

Bên cạnh đó, VSC dự kiến chào bán gần 187,2 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 2:1 với giá chào bán dự kiến là 10.000 đồng/cổ phiếu, dự kiến thu về gần 1.872 tỷ đồng.



MSN: Masan thông qua phương án sáp nhập hai công ty con

Theo nghị quyết ban hành ngày 7/9, CTCP Tập đoàn Masan (MSN) vừa chính thức thông qua phương án sáp nhập công ty con. Qua đó, Masan phê duyệt việc sáp nhập toàn bộ hoạt động, tài sản, quyền và nghĩa vụ hợp pháp của Công ty TNHH Zenith Investment (Masan sở hữu trực tiếp 100%) và CTCP Masan Blue (tỷ lệ lợi ích kinh tế gián tiếp của Tập đoàn Masan tại Masan Blue được ghi nhận ở mức 99,8%) vào Công ty TNHH Tầm nhìn Masan.



BIG: Tập đoàn BIG đón quỹ ngoại Brookland Group làm cổ đông chiến lược

Đầu tháng 9/2026, Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư BIG (BIG) đã ký kết hợp tác cổ đông chiến lược với Brookland Group, quỹ đầu tư hoạt động trên 24 quốc gia. Theo đó, Brookland Group cam kết đầu tư và nắm giữ tối thiểu 2 triệu cổ phiếu BIG. Theo kế hoạch, lượng cổ phiếu này dự kiến sẽ được quỹ ngoại mua lại từ các cổ đông lớn hiện hữu của BIG thông qua hình thức giao dịch thỏa thuận. Ngoài ra, Brookland Group tiếp tục nhắm tới mục tiêu tham gia vào các đợt phát hành cổ phần mới của Tập đoàn trong tương lai với tổng quy mô giải ngân dự kiến lên tới 10 triệu USD.

6.

Lịch sự kiện

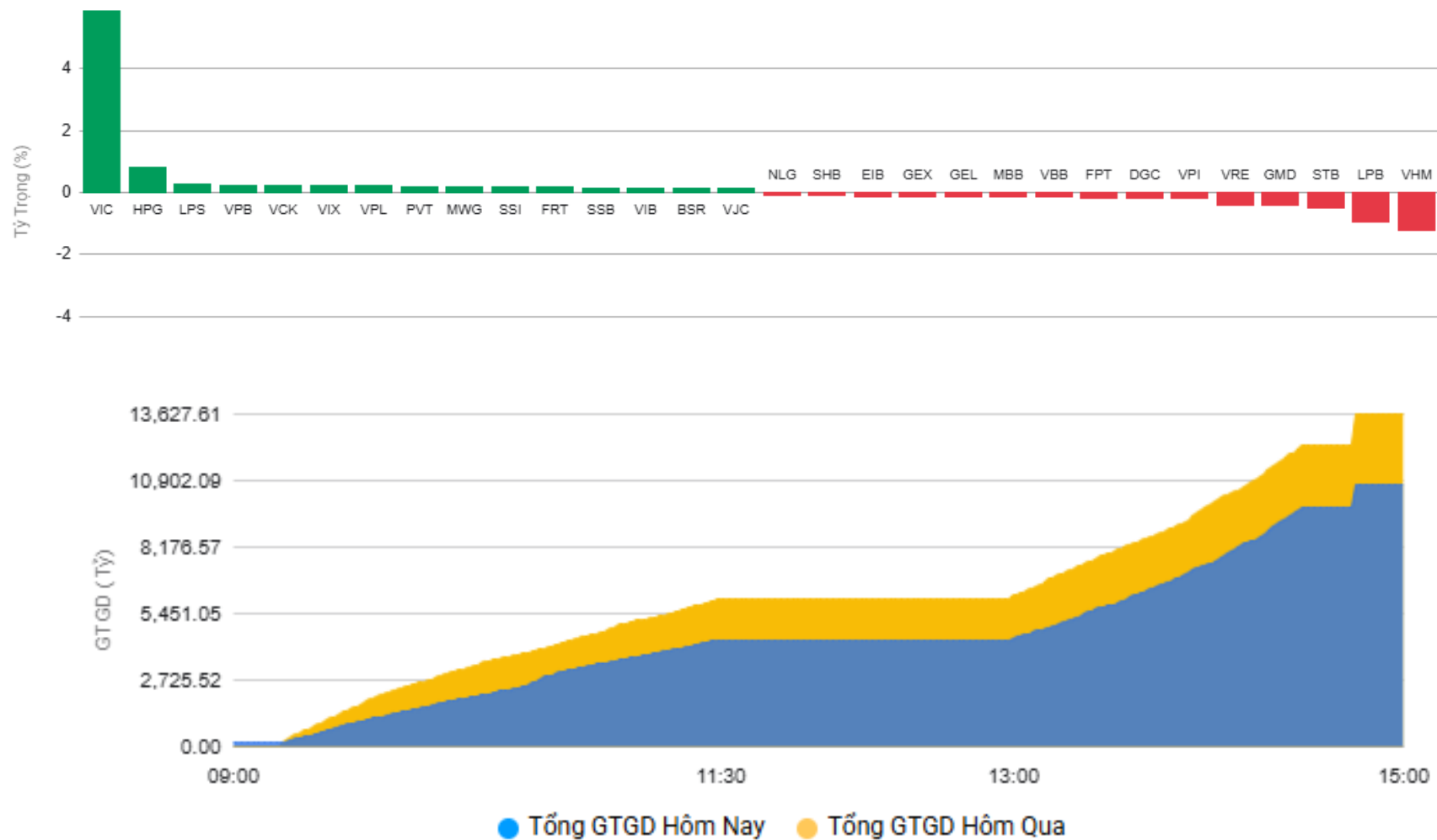
Mã	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
SHC	09/09/2026	24/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
PDN	09/09/2026	25/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
HUB	09/09/2026		Phát hành cổ phiếu	5.00%	
HUB	09/09/2026	29/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
DNN	09/09/2026	22/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
BMI	09/09/2026	29/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5%	500
DVP	09/09/2026	30/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30%	3,000
SPD	10/09/2026	08/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
BLN	10/09/2026	05/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
NHC	10/09/2026	21/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
SBB	10/09/2026	23/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2.00%	200
TIP	10/09/2026	25/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	1,200
SVT	10/09/2026	24/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
ELC	10/09/2026		Phát hành cổ phiếu	2.00%	
ELC	10/09/2026		Phát hành cổ phiếu	5.00%	
IST	10/09/2026	22/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29.50%	2,950
SAL	10/09/2026	22/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.68%	768
HTN	10/09/2026		Phát hành cổ phiếu	50.00%	
VLW	10/09/2026	01/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25.00%	2,500
VIB	10/09/2026		Phát hành cổ phiếu	9.50%	

7.

Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÁN



8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (08/09/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VPB	20/5/2024	23/07/2026	34,000	27,400	24.1%	Link	Link
TPB	1/7/2024	07/08/2026	20,000	14,500	37.9%	Link	Link
TCB	12/8/2024	24/07/2026	37,300	31,950	16.7%	Link	Link
MBB	29/8/2024	27/3/2026	30,380	20,150	50.8%	Link	Link
ACB	23/9/2024	29/07/2026	27,000	22,300	21.1%	Link	Link
HDB	15/10/2024	1/4/2026	32,191	27,350	17.7%	Link	Link
CTG	28/11/2024	27/03/2026	41,300	30,750	34.3%	Link	Link
VCB	24/2/2025	07/08/2026	72,000	58,100	23.9%	Link	Link
BID	20/3/2025	17/3/2026	47,720	36,200	31.8%	Link	Link
STB	14/5/2025	31/03/2026	58,700	76,100	-22.9%	Link	Link
HPG	13/01/2025	9/2/2026	30,636	21,850	28.6%	Link	Link
HSG	14/02/2025	4/3/2026	12,420	10,600	10.4%	Link	Link
NKG	7/3/2025	12/2/2026	14,500	10,750	13.5%	Link	Link
VSC	18/06/2025	6/3/2026	27,450	13,750	99.6%	Link	Link
HAH	31/3/2025	5/3/2026	59,455	46,050	29.1%	Link	Link
PVT	17/7/2025	10/3/2026	24,000	21,300	12.7%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (08/09/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
NLG	30/9/2024	02/06/2026	40,400	25,000	61.6%	Link	Link
KDH	23/10/2024	20/11/2025	42,000	17,200	101.2%	Link	Link
DXG	15/11/2024	4/12/2025	18,246	11,500	49.6%	Link	Link
DXS	15/1/2025	4/12/2025	12,000	5,760	38.9%	Link	Link
KBC	22/1/2025	27/11/2025	40,500	27,000	50.0%	Link	Link
BCM	4/8/2024	15/12/2025	83,000	42,400	95.8%	Link	Link
VRE	21/3/2025	30/07/2026	29,600	26,200	13.0%	Link	Link
VHM	29/4/2025	04/08/2026	75,000	73,600	1.9%	Link	Link
HDC	5/6/2025	30/01/2026	21,043	11,750	79.1%	Link	Link
PDR	30/6/2025	19/03/2026	18,600	12,000	55.0%	Link	Link
FRT	5/2/2026	05/02/2026	170,000	139,500	21.9%	Link	Link
MWG	13/2/2026	13/2/2026	106,500	72,300	47.3%	Link	Link
PVD	3/03/2026	3/3/2026	24,270	18,650	30.1%	Link	Link
DGW	23/04/2026	23/04/2026	49,000	41,950	16.8%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (08/09/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VNM	28/05/2026	28/05/2026	75,000	61,000	23.0%		Link
ANV	05/06/2026	05/06/2026	31,000	16,300	90.2%		Link
VHC	05/06/2026	05/06/2026	75,000	52,200	43.7%		Link
PHR	05/06/2026	05/06/2026	84,000	62,000	35.5%		Link
FMC	12/06/2026	12/06/2026	45,000	33,550	34.1%		Link
REE	12/06/2026	12/06/2026	62,000	45,650	35.8%		Link
DPG	12/06/2026	12/06/2026	45,000	28,600	57.3%		Link
SIP	18/06/2026	18/06/2026	74,000	48,800	51.6%		Link
IDC	19/06/2026	19/06/2026	54,550	31,300	74.3%		Link
PHP	26/06/2026	26/06/2026	59,000	46,300	27.4%		Link

Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Giảng Võ, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Sài Gòn, TP HCM

Hotline: 0283.838.5917

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.

